

Số: 3362/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới
lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2132/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3753/TTr-SGDĐT ngày 29 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính ban hành mới (cấp tỉnh) lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *_____*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Công TTĐT thành phố;
- Các Trung tâm IOC, DDS thuộc Sở KHCN;
- VNPT Đà Nẵng;
- Lưu: VT, HCC, SGDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu



Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân								
1.	1.115984.H17	Xóa chi phí bồi hoàn (cấp tỉnh)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền quyết định bồi hoàn. - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 51/2026/NĐ-CP ngày 02/02/2026 của Chính phủ. - Quyết định số 2132/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi học và cấp chi phí đào tạo từ ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP; - Thủ trưởng cơ quan quản lí người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP.	Cơ quan có thẩm quyền về việc xóa chi phí bồi hoàn
2	1.115985.H17	Miễn chi phí bồi hoàn (cấp tỉnh)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền quyết định bồi hoàn. - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 51/2026/NĐ-CP ngày 02/02/2026 của Chính phủ. - Quyết định số 2132/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi học và cấp chi phí đào tạo từ ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP; - Thủ trưởng cơ quan quản lí người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP.	Cơ quan có thẩm quyền về việc miễn chi phí bồi hoàn

